

Số: 02/2024/QĐST-LĐ

Bắc Tân Uyên, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Tiến Lợi.

Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Đức Thắng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Trương Anh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 01/2024/TLST-VLĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc: "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 01/2024/QĐST-VDS ngày 12 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Võ Thành H, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ D, ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương, có mặt.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

2.1. Công ty TNHH C, địa chỉ: Lô H, khu công nghiệp Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp: Bà Phan Mỹ Phương L; địa chỉ nơi ở: Nhà trọ T, ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 05/6/2024), yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2.2. Bảo hiểm xã hội huyện B; địa chỉ: Trung Tâm hành chính huyện B, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Minh T, chức vụ: Phó giám đốc, yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* *Tại đơn yêu cầu ngày 08/4/2024 và quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu ông Võ Thành H trình bày:*

Khoảng thời gian năm 2003 đến năm 2013, ông H làm việc tại Công ty TNHH X, địa chỉ: Phường U, huyện T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương. Trong thời gian làm việc tại Công ty nêu trên ông H có tham gia đóng bảo hiểm xã hội theo số 7414020214 do Bảo hiểm xã hội huyện T (nay là thành phố T thực hiện), sau đó ông H làm việc tại Công ty TNHH X1 đến ngày 17/01/2023 thì nghỉ việc.

Sau khi nghỉ việc ông H liên hệ với Bảo hiểm xã hội thành phố T để rút tiền bảo hiểm một lần nhưng Bảo hiểm xã hội thành phố T từ chối với lý do có thời gian tham gia bảo hiểm trùng. Cụ thể thì số bảo hiểm xã hội 7414020214 của ông H bị trùng thời

gian gian 08 tháng (từ tháng 7/2009 đến tháng 3/2010) giữa Công ty TNHH C với Công ty TNHH X. Ông H khẳng định chưa từng làm việc cho Công ty TNHH C thời gian nêu trên, ông H không rõ Công ty TNHH C đóng bảo hiểm xã hội cho ông H thời gian nêu trên.

Nhận thấy, Công ty TNHH C ký hợp đồng lao động với người lao động khác nhưng lại dùng thông tin nhân thân của ông H để tham gia bảo hiểm xã hội dẫn đến trùng thời gian tham gia bảo hiểm của ông H, dẫn đến thiệt hại cho ông H. Nay, ông H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giải quyết như sau: Tuyên Hợp đồng lao động (từ tháng 7/2009 đến tháng 03/2010) giữa ông Võ Thành H và Công ty TNHH C vô hiệu. Ông H chỉ yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, ngoài ra không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

Ông H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí lao động sơ thẩm theo quy định. Ngoài ra không có ý kiến, hay yêu cầu gì khác trong việc này.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH C trình bày:*

Thời điểm tháng 7/2009 đến tháng 3/2010 Công ty TNHH C có ký hợp đồng lao động với người có tên Võ Thành H, thời hạn hợp đồng quá ngắn nên Công ty TNHH C không còn giữ hợp đồng lao động với người có tên Võ Thành H. Nay, ông Võ Thành H yêu cầu Tòa án tuyên hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH C và người tên Võ Thành H thì phía Công ty TNHH C đồng ý yêu cầu nêu trên của ông H.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành huyện B trình bày:*

Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của Công ty TNHH C cho người lao động thì Công ty TNHH C có tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông Võ Thành H, sinh năm 1985, với mã số BHXH 7409232693 từ tháng 07/2009 đến tháng 03/2010, mức lương 1.397.000 đồng, chức danh công nhân viên.

Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của ông Võ Thành H, Cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện B không có lưu trữ những hồ sơ này. Bảo hiểm xã hội huyện B đã liên hệ với Công ty TNHH C để thu thập hợp đồng lao động của ông H, nhưng Công ty TNHH C hiện nay không tìm được hợp đồng lao động của ông Võ Thành H.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu của ông Võ Thành H là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Võ Thành H có đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu là yêu cầu về lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 33 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hợp đồng lao động được giao kết và thực hiện là tại Công ty TNHH C có địa chỉ tại Lô B khu công nghiệp Đ, xã Đ,

huyện B, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương theo điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH C, Bảo hiểm xã hội huyện B có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục phiên họp.

[2] Đối với yêu cầu của ông Võ Thành H xét thấy:

[2.1] Việc người khác sử dụng thông tin, chứng minh nhân dân của ông Võ Thành H để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH C là gian dối. Hành vi trên là vi phạm nguyên tắc “Trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[2.2] Bảo hiểm xã hội huyện B, tỉnh Bình Dương cung cấp thời gian đóng bảo hiểm xã hội của ông Võ Thành H bị trùng từ tháng 7/2009 đến tháng 03/2010, với mã số BHXH 7409232693.

[2.3] Trình bày của ông Võ Thành H là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ giải quyết việc dân sự, phù hợp lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, ông Võ Thành H yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa người sử dụng tên ông Võ Thành H với Công ty TNHH C (thời gian làm việc từ tháng 07/2009 đến tháng 03/2010) vô hiệu là có cơ sở chấp nhận. Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: Ông Võ Thành H phải chịu lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;
- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của ông Võ Thành H.

Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa ông Võ Thành H với Công ty TNHH C (thời gian làm việc từ tháng 07/2009 đến tháng 03/2010) là vô hiệu toàn bộ.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Ông Võ Thành H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí ông H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003751 ngày 04/5/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Tiến Lợi